TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NA HANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HS-ST
Ngày 11 tháng 01 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Ngọc Thức

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Mai Sơn

2. Ông Lương Quang Toán.

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Mạnh Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Tòa án nhân dân huyện Na Hang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2020/TLST-HS, ngày 27 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Năng, sinh ngày 10/12/1957; nơi sinh: Huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn Trung Mường, xã Côn Lôn, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 5/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Hải và bà Đào Thị Hải; có vợ: Nguyễn Thị Quấy và 03 con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*: Anh Nông trường Giang, sinh năm 1980; nơi cư trú: Tổ Dân phố 7, thị trấn Na Hang, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang*(Vắng mặt- Có đơn xin xét xử vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/02/2020, Nguyễn Văn Năng trú tại thôn Trung Mường, xã Côn Lôn, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang sang thị trấn Bảo Lạc, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng để xem chọi bò. Khi ăn cơm trưa tại chợ Bảo Lạc, thì Năng gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 70 tuổi, thấy Năng sử dụng mật gấu (thực tế là mật lợn) cho vào thức ăn nên người đàn ông này hỏi đổi nhựa thuốc phiện lấy mật gấu, Năng đồng ý. Sau khi đổi 01 cái mật lợn lấy 01 gói nhựa thuốc phiện được bọc trong lớp nilon màu trắng, Năng mang về nhà cất dấu và sử dụng dần bằng hình thức ngậm, nuốt vào cơ thể.

Hồi 22 giờ 11 phút ngày 11/10/2020, Năng nhận được điện thoại từ số thuê bao di động 0963.766.276 của Nông Trường Giang, sinh năm 1980, trú tại: tổ dân phố 7 thị trấn Na Hang, huyện Na Hang gọi đến với nội dung "*mai anh ra Na Hang lấy cho em một triệu rưỡi tiền thuốc*", Năng hiểu ý Giang hỏi mua thuốc phiện nên đồng ý bán. Đến khoảng 04 giờ 30 phút ngày 12/10/2020, Năng chia gói thuốc phiện thành hai phần và gói lại bằng túi nilon màu trắng cất trong túi áo khoác bên phải đang mặc, rồi điều khiển xe môtô BKS: 22B1-972.10 đi ra thị trấn Na Hang. Khoảng 07 giờ 45 phút cùng ngày, Năng đi đến tổ dân phố 6, thị trấn Na Hang, huyện Na Hang thì nhìn thấy Giang điều khiển xe môtô đi ngược chiều nên dừng xe lại và đỗ ở ven đường, Giang quay lại dừng xe theo chiều Năng đang đỗ. Trong lúc Năng cho tay vào túi áo lấy gói thuốc phiện để bán cho Giang thì bị Tổ công tác Công an huyện Na Hang phát hiện, Giang bỏ chạy. Năng bị tổ công tác Công an huyện Na Hang lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Cùng ngày tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Nguyễn Văn Năng, kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể Năng.

Tại Bản kết luận giám định số: 778/GĐKTHS ngày 15/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: số chất dẻo màu đen thu giữ của Nguyễn Văn Năng là chất ma túy (thuốc phiện), có tổng khối lượng 4,500g (*bốn phẩy năm không không gam*).

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Văn Năng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ; Biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 34/CT-VKSNH ngày 27/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố Nguyễn Văn Năng về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong bản cáo trạng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố Nguyễn Văn Năng phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt:

+ Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Năng từ 02 năm 02 tháng đến 02 năm 06 tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 12/10/2020.

- Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo mua bán ma tuý với mục đích vụ lợi nên đề nghị phạt tiền bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có 02 gói nhỏ là ma túy (nhựa thuốc phiện) và 01 con dao dài 20,3cm, chuôi bằng nhựa màu vàng.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A38.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Năng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen, BKS: 22B1-972.10; 01 đăng ký xe mô tô số 038310 và số tiền 2.673.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Ngoài ra đề nghị HĐXX xem xét buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà, không tranh luận gì thêm. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về xem xét hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ; Biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy, Kết luận giám định và toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 07 giờ 45 phút ngày 12/10/2020, tại Tổ dân phố 6 thị trấn Na Hang, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang,

Nguyễn Văn Năng đã có hành vi Tàng trữ trái phép 4,500g gam ma túy, loại thuốc phiện, mục đích để bán.

Trong vụ án này bị cáo đã trực tiếp liên lạc với Nông Trường Giang để bán ma túy (nhựa thuốc phiện), tuy Nông Trường Giang không thừa nhận nhưng bị cáo đã thừa nhận mục đích mang ma túy từ nhà đi bán cho Giang nên đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự, như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến các quy định về quản lý đối với các chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương, làm nghiêm trọng thêm tình trạng sử dụng các chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức, bản thân nhận thức được việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, làm nghiêm trọng thêm tình hình sử dụng chất ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần xử phạt bị cáo hình phạt tù và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian; xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp; như vậy cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo đã quá tuổi lao động, bản thân bị bệnh tật , thường xuyên phải điều trị; không có thu nhập ổn định, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án:

- 01 phong bì niêm phong có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có 02 gói nhỏ là ma túy (nhựa thuốc phiện) và 01 con dao dài 20,3cm, chuôi bằng nhựa màu vàng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A38 bị cáo sử dụng vào việc liên lạc, trao đổi mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen, BKS: 22B1-972.10; 01 đăng ký xe mô tô số 038310. Xét thấy đây là phương tiện duy nhất phục vụ cho việc đi lại, làm ăn của gia đình nên cần trả lại cho bị cáo.

- Số tiền 2.673.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

[6]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[7]. Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn Năng, ngày 19/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang đã chuyển hồ sơ đến Công an huyện Na Hang để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với Nông Trường Giang: Quá trình điều tra Giang không thừa nhận hành vi mua trái phép ma túy với Năng, Giang khai nhận mục đích gọi điện thoại cho Năng để hỏi mua cao ngựa bạch làm thuốc, Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra, nhưng không có căn cứ để điều tra, xử lý hành đối với Giang.

Đối với người đàn ông tại thị trấn Bảo Lạc, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng, theo Năng khai đã có hành vi trao đổi trái phép chất ma túy cho Năng, quá trình điều tra không xác định được tên, địa chỉ, nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Năng phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. *Về hình phạt*: Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Văn Năng **02** năm tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 12/10/2020.

3. *Về vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có 02 gói nhỏ là ma túy (nhựa thuốc phiện) và 01 con dao dài 20,3cm, chuôi bằng nhựa màu vàng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A38.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Năng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen, BKS: 22B1-972.10; và 01 đăng ký xe mô tô số 038310.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Na Hang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Na Hang lập ngày 27/11/2020).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Năng số tiền 2.673.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án (*Số tiền này hiện đang gửi tại tài khoản tạm giữ số: 3949.0.1065086.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, mở tại Kho bạc nhà nước huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang).*

4. *Về án phí*: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn Năng phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng HSNV CA tỉnh Tuyên Quang;
- Sở tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- Công an huyện Na Hang
- Chi cục THADS huyện Na Hang;
- Trại giam;
- UBND xã Côn Lôn;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Ngọc Thức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Quang Toán **Đỗ Mai Sơn** **Triệu Ngọc Thức**